

Ngày giảng: Thứ sáu ngày tháng năm

Tập viết

Tiết 1: TÔ CÁC NÉT CƠ BẢN

I. Mục tiêu:

- Học sinh tô được các nét cơ bản theo vở tập viết 1 tập 1.

II. Đồ dùng dạy và học

- Các nét cơ bản

III. Các hoạt động dạy và học

1. Hoạt động 1: Bài cũ

2. Hoạt động 2: Bài mới

a. Cho học sinh quan sát và nêu tên các nét cơ bản

- Giáo viên nhận xét sửa sai.

b. Luyện bảng:

- Giáo viên viết mẫu

- Giáo viên nhận xét sửa sai

c. Luyện vở :

- Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện vở

- Giáo viên lưu ý cách cầm bút và tư thế ngồi của học sinh.

- Giáo viên chấm chữa nhận xét

3. Hoạt động 3: Củng cố dặn dò

- Giáo viên nhận xét giờ
- Về nhà xem lại bài và tập viết cho đẹp.

- Học sinh quan sát và nêu tên các nét .
- nhận xét đặc điểm từng nét

- Học sinh quan sát
- Học sinh luyện bảng con

- Học sinh luyện vở tập viết.

Tập Viết

Tiết 2: e, b, bé

I. Mục tiêu:

- Học sinh tô và viết được các chữ: e, b, bé theo vở TV1, Tập 1.

II. Đồ dùng dạy – học:

- Chữ mẫu phóng to

III. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ

Hoạt động 2: Bài mới

1. Phân tích các âm và tiếng cần viết:

- Giáo viên cho học sinh quan sát chữ mẫu và hỏi cấu tạo các chữ.

+ Âm e gồm mấy nét là những nét nào, âm b gồm mấy nét là những nét nào?

2. Hướng dẫn học sinh viết:

- Học sinh quan sát chữ mẫu và trả lời câu hỏi

- Học sinh quan sát.

- Giáo viên viết mẫu vừa viết vừa nói rõ quy trình: e, b, bé
- Giáo viên theo dõi sửa sai.
- Lưu ý tư thế ngồi viết và cách cầm bút của học sinh

Hoạt động 3: Củng cố dặn dò

- Giáo viên chấm chữa và nhận xét.
- Giáo viên nhận xét giờ.
- Về nhà xem lại bài và viết lại cho đẹp.

- Học sinh luyện bảng.
- Học sinh luyện vở.
- Học sinh chú ý lắng nghe

Toán

Tiết 8: CÁC SỐ: 1,2,3,4,5

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh biết: khái niệm ban đầu về số 4, số 5.
- Đọc viết số 4, số 5. Biết đếm từ 1 đến 5 và đọc từ 5 đến 1.
- Nhận biết số lượng các nhóm có từ 1 đến 5 đồ vật và thứ tự của mỗi số trong dãy số 1,2,3,4,5.

* **Bài tập cần làm:** Bài 1, bài 2, bài 3.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Các nhóm có đến 5 đồ vật cùng loại.
- Mỗi chữ số 1,2,3,4,5 viết trên một tờ bìa hoặc bảng con.

III. Các hoạt động dạy – học:

1. Hoạt động 1: Bài cũ

2. Hoạt động 2: Bài mới

a. Giới thiệu các số 4, 5.

- Cho học sinh quan sát tranh vẽ và hỏi. Và số lượng trên các bức tranh
- Các bức tranh vẽ gì ? và số lượng là bao nhiêu ?
- Giáo viên nêu cách viết số 4 và số 5.
- Cho học sinh đọc các số từ 1 đến 5 và từ 5 đến 1.
- Hướng dẫn học sinh điền vào ô trống.

- Hướng dẫn học sinh so sánh và nhận dạng vị trí của các số.
- Trong các số từ 1 đến 5 số lớn nhất là số nào, số bé nhất là số nào ?
- Số bốn đứng trước số nào và đứng sau số nào?
- Cho học sinh đọc các số từ 1 đến 5 và từ 5 đến 1.

b. Luyện tập:

Bài tập 1: Viết số 4, số 5.

Học sinh quan sát tranh thảo luận và trả lời câu hỏi.

- Bức tranh 1 vẽ một ngôi nhà, hai ô tô, ba con ngựa, bốn em bé, năm máy bay.

- Các bức tranh vẽ các số 1, 2,3,4,5

- Học sinh chú ý quan sát.
- Số cái nôi ít hơn số cái vung.

- Số đồ dùng ít hơn so với số ổ cắm.
- Một số học sinh lên bảng trình bày các bạn khác nhận xét bổ sung

- Số lớn nhất là số 5, số bé nhất là số 1.

- Số đứng trước số 4 là số 3, số đứng sau số 4 là số 5.

- Học sinh đọc các số từ 1 đến 5 và từ 5 đến 1.

- Học sinh sinh quan sát.

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none">- Giao viên viết mẫu- Bài tập 2: Điền số còn thiếu và ô trống.- Cho một học sinh đọc yêu cầu của bàiBài tập 3: Nối nhóm có 1 đồ vật. Với nhóm có số dấu tương ứng rồi nối với số tương ứng cho học sinh thi theo nhóm.- Giáo viên nhận xét đánh giá.3. Hoạt động 3: Củng cố dặn dò.- Giáo viên nhận xét giờ.- Về nhà ôn lại bài | <ul style="list-style-type: none">- Học sinh luyện bảng con.- Học sinh luyện vở.- Học sinh thảo luận, trả lời miệng các câu hỏi.- Học sinh thảo luận nhóm.- Các nhóm lên thi đua.- Đại diện nhóm lên trình bày. |
|---|--|
-

Sinh hoạt tập thể:
KIỂM ĐIỂM CUỐI TUẦN

I. Mục tiêu:

- Học sinh nắm được ưu nhược điểm của mình của lớp trong tuần. Nắm chắc phương hướng trong tuần tới.

II. Chuẩn bị:

- Nội dung sinh hoạt.

III. Các hoạt động:

Hoạt động 1: Giáo viên nêu ưu nhược điểm của lớp trong tuần

- Nề nếp, học tập, thể dục, vệ sinh, đạo đức.

Hoạt động 2: Giáo viên nêu phương hướng tuần tới.

- Phát huy những ưu điểm, khắc phục những nhược điểm của tuần trước.
 - Thi đua học tập hăng hái phấn đấu xây dựng bài.
 - Luôn luôn có ý thức rèn chữ - giữ vở.
 - Tu dưỡng đạo đức để trở thành con ngoan.
 - Thực hiện tốt nề nếp của trường của lớp đề ra.
 - Đi học đều và có đầy đủ dụng cụ học tập.
-